



UBND huyện E1 (theo Giấy ủy quyền số 13/GUQ-UBND ngày 12-3-2021). Có mặt.

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho UBND huyện E1:*

1. Ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1983, chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện E1. Có mặt.

2. Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1974, chức vụ: Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1. Có mặt.

3. Ông Phạm Ngọc G, Giám đốc Chi nhánh đăng ký đất đai huyện E1. Vắng mặt.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thị trấn E, huyện E1. Có đơn xin vắng mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị P.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị P:* Ông Nguyễn Ngọc P (văn bản ủy quyền ngày 09-4-2021).

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1991.

3. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993.

4. Chị Nguyễn Thị Kim N1, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk. Đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc P đồng thời là đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị P trình bày:**

Năm 1979, ông Nguyễn Tấn K (cha của ông Nguyễn Ngọc P) khai hoang một lô đất dọc đường Quốc lộ 14 cũ, năm 1991 ông K cắt cho ông P một phần đất diện tích có hướng Đông giáp Quốc lộ 14 rộng 13,4m; phía Nam dài 83,2m; phía Tây dài 12,9m. Năm 1995, Nhà nước có chủ trương giải tỏa hành lang an toàn đường quốc lộ 14, từ tim đường vào là 15m (cắm trồng cây lâu năm nhưng vẫn cho sử dụng làm sân phơi) và gia đình ông sử dụng ổn định từ đó đến nay. Đến ngày 09-12-2009, ông Nguyễn Ngọc P được Ủy ban nhân dân huyện E1 cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 772351, thửa đất số 196, tờ bản đồ số 23 với diện tích 1.076,6m<sup>2</sup>.

Năm 2014, thực hiện dự án mở rộng làm đường Hồ Chí Minh, Nhà nước đã

thu hồi đất của gia đình ông P với diện tích 40,2m<sup>2</sup> (chiều ngang theo quốc lộ 14 là 13,4m, dọc từ quốc lộ 14 vào 3m đã trừ tìm đường Quốc lộ 14 cũ vào 5,5m) nhưng không ban hành quyết định thu hồi đất và không bồi thường cho gia đình ông P.

Sau đó ông P có làm đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân huyện E1 để được giải quyết. Ngày 22-6-2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện E1 ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 314/QĐ-UBND với nội dung không chấp nhận khiếu nại của gia đình ông P. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện E1 nên ông P đã khởi kiện ra Tòa án để yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 314/QĐ-UBND ngày 22-6-2016.

Tại bản án số 09/2019/HC-PT ngày 30-10-2019 đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 314/QĐ-UBND ngày 22-6-2016.

Sau khi có Bản án ông P làm đơn kiến nghị yêu cầu giải quyết theo bản án đã tuyên và yêu cầu UBND huyện E1 phải thu hồi, phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất 40,2m<sup>2</sup> của gia đình ông P bị thu hồi năm 2014 để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14). Tuy nhiên, UBND huyện E1 không thu hồi, phê duyệt phương án bồi thường mà ra thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của UBND huyện E1 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P với nội dung không công nhận bồi thường đất đã thu hồi năm 2014 để thực hiện dự án đầu tư mở rộng, nâng cấp đường Hồ Chí Minh.

Nên ông P đề nghị Tòa án tuyên hành vi không công nhận bồi thường của Ủy ban nhân dân huyện E1 đối với phần diện tích đất bị thu hồi của gia đình ông P là trái pháp luật, buộc Ủy ban nhân dân huyện E1 phải ban hành quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất 40,2m<sup>2</sup> của gia đình ông P bị thu hồi năm 2014 để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14).

Đề nghị Tòa án hủy Thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của Ủy ban nhân dân huyện E1 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P.

Thời điểm ông K cắt đất cho ông P năm 1991 thì các con ông P còn nhỏ nên nguồn gốc đất này là của ông P và vợ ông P.

**\* Theo bản tự khai người đại diện của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện E1 trình bày:**

Đối với yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân huyện E1 phải ban hành Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất

40,2m<sup>2</sup> của gia đình ông P bị thu hồi năm 2014 để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14). Đề nghị yêu cầu người khởi kiện cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh diện tích 40,2m<sup>2</sup> đất của ông Nguyễn Ngọc P là hợp pháp để Ủy ban nhân dân huyện E1 nghiên cứu có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông P.

Đối với yêu cầu của ông P đề nghị Tòa án hủy thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của Ủy ban nhân dân huyện E1: Về trình tự thủ tục ban hành thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của Ủy ban nhân dân huyện E1: Ngày 24-8-2020 ông Nguyễn Ngọc P có đơn đề nghị yêu cầu UBND huyện E1 bồi thường cho gia đình ông P diện tích thu hồi để nâng cấp, mở rộng làm đường Hồ Chí Minh 13,4m x 3m = 40m<sup>2</sup>. Ủy ban nhân dân huyện đã giao Trung tâm phát triển quỹ đất huyện tham mưu giải quyết khiếu nại của công dân. Trên cơ sở báo cáo của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, UBND huyện đã ban hành Thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của UBND huyện E1 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về Khiếu nại, pháp luật về đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Về thẩm quyền, nội dung, thể thức văn bản và kỹ thuật trình bày ban hành thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 là đầy đủ, đúng quy định pháp luật. Như vậy, UBND huyện E1 ban hành thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 về việc đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P là đúng trình tự thủ tục, thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Việc ông P cho rằng UBND huyện lấy 40,2m<sup>2</sup> đất của gia đình ông để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh mà không ban hành quyết định thu hồi và không bồi thường là không có căn cứ. Bởi lẽ: Diện tích đất này không nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 772351 mà UBND huyện Ea Hleo đã cấp cho ông P ngày 09-12-2009 (đất này thuộc hành lang an toàn giao thông do Nhà nước quản lý). Căn cứ công văn số 7652/UBND-NNMT ngày 16-10-2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk thì Nhà nước chỉ xem xét bồi thường cho những hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nằm trong hành lang bảo vệ an toàn đường bộ có nguồn gốc sử dụng trước ngày 21-12-1982 theo hiện trạng sử dụng đất được xác định cách tim đường Quốc lộ 14 từ 7m đến 12,5m. Trong khi đó qua xác minh và làm việc với hộ ông Nguyễn Ngọc P thì hộ ông P không sử dụng diện tích đất này từ năm 1995 đến thời điểm nhà nước thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng đường Hồ Chí Minh (có biên bản lập ngày 30-12-2015 do UBND thị trấn Ea Đăng lập), mà gia đình ông P chỉ sử dụng đất cách tim đường quốc lộ 14 là 15m nên hộ ông P không đủ điều kiện để xem xét bồi thường đất.

**\* Quá trình giải quyết vụ án những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc T, anh Nguyễn Ngọc T, chị Nguyễn Thị Kim N1 trình bày:**

Anh chị là con của ông Nguyễn Ngọc P và bà Lê Thị P. Toàn bộ tài sản là của bố mẹ anh chị tạo lập được nên đối với yêu cầu khởi kiện của ông P anh chị không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh chị.

- Tại phiên tòa người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, đồng thời đều giữ nguyên quan điểm.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện UBND huyện E1 trình bày: Đối với yêu cầu buộc UBND huyện E1 phải ban hành Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất 40,2m<sup>2</sup> của gia đình ông P bị thu hồi năm 2014 để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) là không có căn cứ. Người khởi kiện không cung cấp được tài liệu, chứng cứ, chứng minh diện tích 40,2m<sup>2</sup> đất là hợp pháp để UBND huyện E1 ra Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường. Thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của UBND huyện E1 về trình tự thủ tục ban hành, thẩm quyền, nội dung, thể thức văn bản và kỹ thuật trình bày ban hành là đầy đủ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

**Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 33/2021/HC-ST ngày 29-6-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Căn cứ Điều 30, Điều 32, khoản 2 Điều 193, Điều 196 Luật tổ tụng hành chính; Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc P.

- Tuyên hành vi không ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất bị thu hồi của gia đình ông Nguyễn Ngọc P là trái pháp luật. Buộc UBND huyện E1 phải ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất 40,2m<sup>2</sup> của gia đình ông Nguyễn Ngọc P đã bị thu hồi năm 2014 để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14);

- Tuyên hủy Thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của UBND huyện E1 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện E1 kháng

cáo Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 33/2021/HC-ST ngày 29-6-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; thẩm tra công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày, đề nghị của đương sự; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao Đà Nẵng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Đối tượng khởi kiện là hành vi buộc Ủy ban nhân dân huyện E1 phải ban hành quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích 40,2m<sup>2</sup> đất của hộ ông Nguyễn Ngọc P bị thu hồi năm 2014 để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14). Đồng thời, hủy Thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của Ủy ban nhân dân huyện E1 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P. Ngày 09-12-2020, ông Nguyễn Ngọc P khởi kiện và Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã thụ lý giải quyết là đúng pháp luật (khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật tổ tụng hành chính 2015).

[2] Nguyên trước đây ông Nguyễn Ngọc P khởi kiện hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 314/QĐ-UBND ngày 22-6-2016 về việc giải quyết khiếu nại đề bồi thường diện tích đất 40,2m<sup>2</sup> (13,4m x 3m) có nguồn gốc do cụ Nguyễn Tấn K (cha của ông P) để lại khi dự án mở rộng làm đường Hồ Chí Minh năm 2014. Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 09/2019/HC-PT ngày 30-10-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định: Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 314/QĐ-UBND ngày 22-6-2016 của Ủy ban nhân dân huyện E1. Như vậy, Bản án số 09/2019/HC-PT của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 30-10-2019.

[3] Về nguyên tắc Hiến định: *“bản án, quyết định của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng; cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan phải nghiêm chỉnh chấp hành”* và điểm h, khoản 1 Điều 311 Luật tổ tụng hành chính năm 2015 quy định: *“Quyết định về phần tài sản trong bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự”*. Đồng thời, khoản 1 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 quy định *“bản án, quyết định quy định tại Điều 1 của Luật này đã có hiệu lực pháp luật: a) Bản án, quyết định hoặc phần bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm; b) Bản án, quyết định của Tòa án cấp phúc thẩm;”*. Đối chiếu với quy định trên, Bản án số 09/2019/HC-PT này đã có hiệu lực pháp luật thì Ủy ban nhân dân huyện E1 phải

tự nguyện thi hành án khi ông P có đơn yêu cầu bồi thường đối với diện tích 40,2m<sup>2</sup> theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân huyện E1 ban hành Thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P với nội dung không công nhận bồi thường đất đã thu hồi năm 2014 khi thực hiện dự án (Quốc lộ 14) là không đúng pháp luật. Ông Nguyễn Ngọc P đã khởi kiện và Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên hành vi không công nhận bồi thường của Ủy ban nhân dân huyện E1 đối với phần diện tích đất bị thu hồi của gia đình ông P là trái pháp luật; buộc Ủy ban nhân dân huyện E1 phải ban hành quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất 40,2m<sup>2</sup> của gia đình ông Nguyễn Ngọc P bị thu hồi năm 2014 để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14); hủy Thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của Ủy ban nhân dân huyện E1 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P là chính xác.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét thấy không có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện E1. Chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

#### **[4] Về án phí:**

Ủy ban nhân dân huyện E1 không được chấp nhận đơn kháng cáo nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ nêu trên;*

*Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Không chấp nhận đơn kháng cáo của Ủy ban nhân dân huyện E1. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 33/2021/HC-ST ngày 29-6-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. **Xử:**

Áp dụng khoản 1 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014. Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03-12-2004 của Chính phủ.

Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc P yêu cầu:

- Tuyên hành vi không ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất bị thu hồi của gia đình ông Nguyễn Ngọc P là trái pháp luật. Buộc UBND huyện E1 phải ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất 40,2m<sup>2</sup> của gia đình ông Nguyễn Ngọc P đã bị thu hồi năm 2014 để mở rộng làm đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14).

- Hủy Thông báo số 702/TB-UBND ngày 15-10-2020 của Ủy ban nhân dân huyện E1 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Ngọc P.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 1, Điều 349 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 2 Điều 30, khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ủy ban nhân dân huyện E1 phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0007517 ngày 17-8-2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Ủy ban nhân dân huyện E1 đã nộp đủ án phí.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17 - 01 - 2021./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Thúy Cầu**